BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA THỰC HIỆN QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC VÀ ĐÀO TẠO THEO NHU CẦU XÃ HỘI

BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA THỰC HIỆN QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC VÀ ĐÀO TẠO THEO NHU CẦU XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 07 tháng 02 năm 2013

Số: 21/QĐ-BCĐQHNL

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo quốc gia thực hiện Quy hoạch phát triển nhân lực và Đào tạo theo nhu cầu xã hội giai đoạn 2011 - 2020

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA THỰC HIỆN QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC VÀ ĐÀO TẠO THEO NHU CẦU XÃ HỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Căn cứ Quyết định số 1127/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo quốc gia thực hiện Quy hoạch phát triển nhân lực và Đào tạo theo nhu cầu xã hội giai đoạn 2011 - 2020;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo quốc gia thực hiện Quy hoạch phát triển nhân lực và Đào tạo theo nhu cầu xã hội giai đoạn 2011 - 2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo quốc gia thực hiện Quy hoạch phát triển nhân lực và Đào tạo theo nhu cầu xã hội giai đoạn 2011 - 2020 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TRƯỞNG BAN

PHÓ THỦ TƯỚNG
Nguyễn Thiện Nhân

QUY CHẾ
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA THỰC HIỆN QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC VÀ ĐÀO TẠO THEO NHU CẦU XÃ HỘI GIAI ĐOẠN 2011 - 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 21/QĐ-BCĐQHNL ngày 07 tháng 02 năm 2013 của Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia thực hiện Quy hoạch phát triển nhân lực và Đào tạo theo nhu cầu xã hội)

Chương 1
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo quốc gia thực hiện Quy hoạch phát triển nhân lực và Đào tạo theo nhu cầu xã hội giai đoạn 2011 - 2020 (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) theo Quyết định số 1127/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Ban Chỉ đạo quốc gia thực hiện Quy hoạch phát triển nhân lực và Đào tạo theo nhu cầu xã hội giai đoạn 2011 - 2020, các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ thư ký giúp việc Ban Chỉ đạo.

Điều 3. Chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

Chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo quốc gia theo quy định tại Điều 2, Điều 3 Quyết định số 1127/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo quốc gia thực hiện Quy hoạch phát triển nhân lực và Đào tạo theo nhu cầu xã hội giai đoạn 2011 - 2020.

Chương 2
NHIỆM VỤ CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO VÀ TỔ THƯ KÝ

Điều 4. Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Lãnh đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ đạo.

3. Triệu tập, chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

4. Điều động, trưng tập chuyên gia khi cần thiết.

5. Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo.

6. Thực hiện chế độ báo cáo về tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo, trình Thủ tướng Chính phủ.

Điều 5. Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Chỉ đạo là lãnh đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo

1. Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ giúp Trưởng Ban Chỉ đạo trực tiếp điều phối các hoạt động chung của Ban Chỉ đạo.

2. Chuẩn bị nội dung, chương trình, kế hoạch hoạt động hằng năm của Ban Chỉ đạo, đôn đốc các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ do Trưởng Ban Chỉ đạo giao; dự trù nguồn kinh phí hằng năm cho hoạt động của Ban Chỉ đạo về công tác đào tạo theo nhu cầu xã hội.

3. Chịu trách nhiệm bảo đảm các điều kiện hoạt động của Ban Chỉ đạo liên quan đến nhiệm vụ đào tạo nhân lực theo nhu cầu xã hội. Sử dụng bộ máy của mình để tổ chức thực hiện nhiệm vụ, duy trì thông tin liên lạc, gắn kết hoạt động của các thành viên Ban Chỉ đạo và trực tiếp điều hành hoạt động của Tổ thư ký giúp việc Ban Chỉ đạo.

4. Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư giúp Trưởng Ban Chỉ đạo điều phối, xử lý, giải quyết các vấn đề có liên quan trong quá trình chỉ đạo thực hiện quy hoạch phát triển nhân lực.

5. Phối hợp với Bộ, ngành liên quan đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành các chính sách, cơ chế đào tạo nhân lực theo nhu cầu phát triển của xã hội.

6. Tổ chức kiểm tra, tổng hợp báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về sự phối hợp giữa các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện các nhiệm vụ đào tạo theo nhu cầu xã hội.

7. Thừa ủy quyền Trưởng Ban Chỉ đạo xử lý công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo; tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất.

Điều 6. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo là lãnh đạo Bộ Kế hoạch và Đầu tư

1. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và sự phối hợp của các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc thực hiện quy hoạch phát triển nhân lực giai đoạn 2011 - 2020.

2. Phối hợp với các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo chuẩn bị chương trình, kế hoạch hoạt động do Trưởng Ban Chỉ đạo giao; dự trù nguồn kinh phí hằng năm cho hoạt động của Ban Chỉ đạo liên quan đến công tác chỉ đạo thực hiện quy hoạch phát triển nhân lực của các Bộ, ngành, địa phương.

3. Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan đề xuất trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành các chính sách, cơ chế, giải pháp thực hiện quy hoạch phát triển nhân lực phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

4. Chỉ đạo việc cung cấp thông tin cho các Bộ, ngành và địa phương về nhu cầu nhân lực quốc gia đảm bảo tính kết nối, đồng bộ và thống nhất.

5. Báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về tình hình thực hiện quy hoạch phát triển nhân lực của các Bộ, ngành, địa phương.

Điều 7. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo là lãnh đạo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo thực hiện những nhiệm vụ liên quan đến công tác dạy nghề theo nhu cầu phát triển của xã hội, triển khai thực hiện quy hoạch, chiến lược dạy nghề thời kỳ 2011 - 2020; chỉ đạo tuyên truyền về học nghề.

2. Đề xuất các chính sách, cơ chế, giải pháp để huy động nguồn lực xã hội để phát triển dạy nghề và đào tạo lại nghề nghiệp cho người lao động.

3. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo để tham mưu với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ điều phối nguồn lực, phối hợp giữa các Bộ, ngành, địa phương và các tổ chức xã hội tổ chức hoạt động dạy nghề hiệu quả.

4. Báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về tình hình thực hiện công tác dạy nghề theo nhu cầu phát triển của xã hội.

Điều 8. Ủy viên Ban Chỉ đạo

Ngoài những nhiệm vụ về chỉ đạo thực hiện Quy hoạch phát triển nhân lực và đào tạo nhân lực của ngành và địa phương, các Ủy viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm sau đây:

1. Đề xuất và phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo xử lý những vấn đề thuộc phạm vi Bộ, ngành mình phụ trách trong việc thực hiện quy hoạch phát triển nhân lực và đào tạo theo nhu cầu phát triển của ngành.

2. Báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về tình hình thực hiện các nhiệm vụ mà Trưởng Ban Chỉ đạo đã giao.

Điều 9. Tổ thư ký

Tổ thư ký do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định thành lập, có nhiệm vụ giúp việc Ban Chỉ đạo trong việc thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại Quyết định số 1127/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể như sau:

1. Phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương dự thảo kế hoạch tổng thể, kế hoạch hoạt động hằng năm và kế hoạch 6 tháng của Ban Chỉ đạo.

2. Tổng hợp xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án thực hiện Quy hoạch phát triển nhân lực và đào tạo theo nhu cầu xã hội theo sự chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ đạo.

3. Chuẩn bị nội dung, tài liệu cho các cuộc họp của ban Chỉ đạo.

4. Cung cấp những thông tin cần thiết, có liên quan cho các thành viên Ban Chỉ đạo.

5. Xây dựng dự toán kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo.

Chương 3
CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 10. Cách thức làm việc của Ban Chỉ đạo

Ban Chỉ đạo làm việc trên cơ sở trao đổi, bàn bạc tập thể và thực hiện theo kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo.

Điều 11. Chế độ làm việc và thông tin

1. Ban chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, theo cơ chế phối hợp thông qua các cuộc họp của Ban Chỉ đạo và trách nhiệm được giao của mỗi thành viên.

2. Ban Chỉ đạo họp định kỳ sáu tháng một lần hoặc họp đột xuất theo quyết định của Trưởng Ban Chỉ đạo.

a) Các cuộc họp của Ban Chỉ đạo do Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng Ban Chỉ đạo (khi Trưởng ban ủy quyền) triệu tập theo kế hoạch;

b) Trường hợp không tổ chức được cuộc họp, có thể thông báo và xin ý kiến các ủy viên Ban Chỉ đạo bằng văn bản;

c) Tùy theo yêu cầu và nội dung của cuộc họp, Trưởng Ban Chỉ đạo có thể triệu tập cuộc họp với thành phần phù hợp;

d) Thành viên Ban Chỉ đạo vắng mặt tại phiên họp của Ban Chỉ đạo phải có lý do và phải cử đại diện có thẩm quyền dự họp.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo được cung cấp những thông tin cần thiết, có liên quan đến công tác chỉ đạo, tình hình triển khai và kết quả thực hiện quy hoạch phát triển nhân lực và đào tạo theo nhu cầu xã hội định kỳ 6 tháng và hằng năm; trao đổi ý kiến tại các phiên họp của Ban Chỉ đạo; tham gia các đoàn tham quan, nghiên cứu, kiểm tra công tác thực hiện quy hoạch phát triển nhân lực ở các Bộ, ngành và địa phương theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

4. Thành viên Ban Chỉ đạo chỉ phát ngôn trước công luận những vấn đề thuộc thẩm quyền được giao. Không lấy danh nghĩa của Ban Chỉ đạo để phát ngôn những vấn đề mang quan điểm cá nhân.

Chương 4
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Trách nhiệm thực hiện

1. Trưởng ban, Phó Trưởng ban, các Ủy viên Ban Chỉ đạo trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo thực hiện đúng các quy định tại Quy chế này.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, có nhiệm vụ bảo đảm các điều kiện hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ thư ký.

3. Trong quá trình thực hiện quy chế, nếu có vướng mắc, các thành viên Ban Chỉ đạo báo cáo kịp thời với Phó Trưởng ban thường trực để nghiên cứu, chỉnh sửa và bổ sung trình Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./.

TRƯỞNG BAN

PHÓ THỦ TƯỚNG
Nguyễn Thiện Nhân

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ: Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại: 080.44946 – 080.44417
Fax: 080.44517
Email: congbao@chinhphu.vn
Website: http://congbao.chinhphu.vn
In tại: Xí nghiệp Bản đồ 1 - Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng